

**TOÀ AÙN NHAÂN DAÂN  
NGHÓA VIEÄT NAM  
THAØNH PHỐ P  
TÆNH GIA LAI**

Số: 59/QĐ-TA

**COÃNG HOÀ XÃ HOÃI CHUÙ**

**Nõac laäp - Tõï do - Haïnh phuüc**

*P, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. Thẩm phán: Ông **Hoàng Văn Tiến**
2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Sáu**

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 59/QĐ-TA ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Phạm Quang T.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 22/7/1989

CMND số: 230732705. Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 10/12

Nguyên quán: Xã Nhơn P, huyện An N, tỉnh Bình Định.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Tổ 3, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tiền án:

-Ngày 06/11/2008, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội: Cướp tài sản.

-Ngày 21/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 21 tháng tù về tội: Sử dụng chất độc, trộm cắp tài sản.

-Ngày 26/9/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

-Ngày 23/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Chư P, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Tiền sự:

-Ngày 12/6/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Phạm Công L và bà Mai Thị N

Vắng mặt tại phiên họp

**Có sự tham gia của :**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Đoàn Hòa Bình - Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai: Bà Phạm Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên

**NHẬN THẤY:**

Vào ngày 20/8/2020 Phạm Quang T bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa bàn phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Phạm Quang T là đối tượng nghiện ma túy, có hộ khẩu thường trú tại tổ 3, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, ngày 12 tháng 6 năm 2020 T đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đồng Đ, thành phố P ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay. Loại ma túy mà T thường sử dụng là ma túy đá với hình thức hút.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và xã hội thành phố P là Đoàn Hòa Bình đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là đối tượng Phạm Quang T với thời hạn từ 20 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo đúng đối tượng và đầy đủ cơ sở pháp lý, nhất trí với hồ sơ đề nghị của Cơ quan Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Phạm Quang T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

**XÉT THẤY:**

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Phạm Quang T, sinh năm 1989 nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, nhưng đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do sử dụng trái phép chất ma túy là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đồng Đ lập hồ sơ đối với đối tượng Phạm Quang T là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Phạm Quang T được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, làm băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc sử dụng trái phép. Phạm Quang T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhận thức được việc sử dụng ma túy là trái quy định của pháp luật, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe bản thân cũng như thu nhập, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của mình Phạm Quang T đã đưa chất ma túy đá vào cơ thể của mình một cách trái phép do đã bị lệ thuộc vào ma túy. Sau khi bị phát hiện sử dụng ma túy, Phạm Quang T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên Phạm Quang T là người có nhân thân không tốt, đã bốn lần bị kết án về các tội cướp tài sản, trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, sử dụng chất độc, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Do đó Phạm Quang T phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b, h Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Qua xem xét hồ sơ, ý kiến của người tham gia phiên họp, xét thấy cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Quang T;

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào các Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 2, 3, 22, 23, 24, 29, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3, 4, 8, 9 và 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016

của Chính phủ;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Quang T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị đối với Quyết định này.

Riêng đối với Phạm Quang T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết tại nơi cư trú.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

#### ***Nơi nhận:***

- Phạm Quang T;
- Trưởng Công an thành phố P;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH TP. P;
- Ủy ban nhân dân phường Đồng Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Tiến**